



Keo chà ron 3 BẢO VỆ: Chống nấm mốc, rêu đen và vi khuẩn

Công nghệ độc quyền

- **Chống nấm mốc, rêu đen và vi khuẩn nhờ thành phần kháng nấm mốc biocide** lý tưởng dùng cho **khu vực ẩm ướt** như nhà bếp, phòng tắm.
- Với bộ sưu tập **21 màu** biến đường ron thành đường kẻ sống động & nghệ thuật khi kết hợp với các kiểu gạch và màu gạch.
- Kết hợp nhiều tính năng ưu việt:
 - Kháng lại các hóa chất tẩy rửa thông thường, giúp công trình bền và đẹp theo thời gian.
 - Không gây trầy xước bề mặt gạch khi lau chùi, vệ sinh
 - Không rạn nứt với đường ron rộng từ 1-6mm.
- Đạt tiêu chuẩn **LOW VOCs**- an toàn cho sức khỏe người dùng

Ứng dụng:

Cho bề mặt gạch ceramic, porcelain, gạch tàu, gạch khảm, mosaic bóng kính, đá cẩm thạch và các loại đá tự nhiên khác.
Cho khu vực nội thất, đặc biệt khu vực ẩm ướt như phòng tắm, nhà bếp.

QUY CÁCH VÀ BẢO QUẢN

Bao bì: 1 kg/gói và 24 gói/thùng

Màu sắc: 21 màu ron



Hạn sử dụng và bảo quản:

Trong vòng 1 năm kể từ ngày sản xuất trong điều kiện còn nguyên bao bì và lưu trữ ở khu vực khô ráo, thoáng khí.
Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách cột kín và để ở khu vực khô ráo, thoáng khí và cần kiểm tra trước khi sử dụng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	webercolor power
Định mức trung bình*	~1 kg/5 m ²
Khối lượng riêng	~0.9 - 1.1/g cm ³
Thời gian để các thành phần hóa học phát huy hết tác dụng	3 - 4 phút
Thời gian trộn và sử dụng	30 phút
Thời gian chờ sau khi dán gạch và trước khi chà ron	30 phút
Độ rộng của ron	1 - 6 mm
Thời gian chờ trước khi lau thông	24 giờ

*Định mức mang tính tham khảo. Định mức tiêu thụ thực tế có thể thay đổi tùy theo phương pháp thi công, độ rộng ron và bề dày gạch.

CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG*

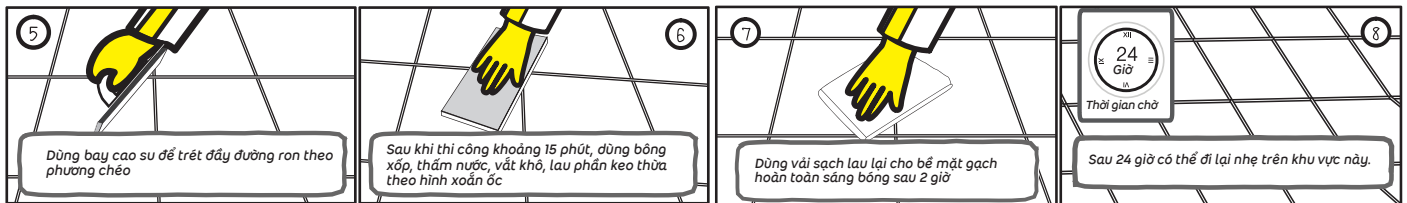
	Tiêu chuẩn	webercolor power
Độ chịu mài mòn ISO13007 phần 4-4.4 và EN 12808-2	≤ 2,000 mm ³	361 mm ³
Cường độ uốn theo tiêu chuẩn ISO13007 phần 4-4.1.3 và EN 12808-3	≥ 2.5 N/mm ²	4.15 N/mm ²
Cường độ chịu nén theo tiêu chuẩn ISO13007 phần 4-4.1.4 và EN 12808-3	≥ 15.0 N/mm ²	16.81 N/mm ²
Độ co ngót ISO13007 phần 4-4.3 và EN 12808-4	≤ 3.0 mm./m	2.24 mm./m
Độ hút nước sau 30 phút ISO13007 phần 4-4.2 và EN 12808-5	≤ 5.0 g	2.30 g
Độ hút nước sau 240 phút ISO13007 phần 4-4.2 và EN 12808-5	≤ 10.0 g	5.90 g

***Lưu ý:** Kết quả trên mang tính thực nghiệm tại phòng Lab và có thể sẽ sai khác do điều kiện và cách thức thi công khác nhau tại công trường.

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ



PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG



LƯU Ý KHI CHÀ RON

- Hỗn hợp keo chà ron nên được sử dụng hết trong vòng 30 phút sau khi trộn và hạn chế để keo trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời.
- Tránh sử dụng keo trên bề mặt nền quá nóng và nên sử dụng tấm che chắn khi thi công dưới ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp để làm dịu nhiệt độ xung quanh.

THÔNG TIN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

- Thành phần có chứa xi măng nên có thể gây dị ứng khi tiếp xúc. Tiếp xúc với vữa ướt có thể gây viêm da, rát hoặc bỏng. Tương tự, trong trường hợp khi cơ thể tiết dịch quá nhiều (vd: ra mồ hôi hoặc chảy nước mắt) cũng gây ra trường hợp viêm da, rát hoặc bỏng.
- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da hoặc mắt. Hạn chế làm bụi bay và tránh hít bụi trực tiếp khi thi công.
- Khi bị dính vào cơ thể cần phải rửa với nhiều nước sạch.
- Nên đeo găng tay và mắt kính khi thi công.
- Tránh xa tầm tay trẻ em.

BẢNG MÀU THAM KHẢO*

PO-111	Màu Trắng	PO-127	Xám Ánh Kim	PO-132	Màu Xanh Ngọc
PO-121	Màu Kem Sữa	PO-114	Màu Sắt	PO-134	Xanh Nước Biển
PO-122	Màu Kem	PO-115	Màu Xám	PO-135	Xanh Sapphire
PO-124	Màu Vàng Chanh	PO-116	Màu Đen	PO-164	Màu Xanh Lục
PO-128	Màu Kem Mèfil	PO-151	Màu Beige	PO-125	Màu Cam
PO-141	Hồng San Hô	PO-152	Màu Cà Phê Sữa	PO-155	Màu Sôcôla
PO-146	Hồng Ngọc Trai	PO-153	Màu Nâu	PO-154	Màu Nâu Đỏ

*Màu sắc trên chỉ mang tính tham khảo so với màu ron thực tế trong mức kỹ thuật in cho phép.